

Số: 29/2021/QĐST-DS

Tân Hồng, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 360/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1/ Phạm Văn H, sinh năm 1959;

2/ Trần Thị H (vợ ông H), sinh năm 1960.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã S, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo uỷ quyền của các nguyên đơn: Tăng Thị L, sinh năm 1961, địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn:

1/ Nguyễn Thị P, sinh năm 1956;

2/ Nguyễn Thúy O (con bà P), sinh năm 1986.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn Nguyễn Thị P: Nguyễn Thúy O, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã S, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Thị Thanh T (con bà P), sinh năm 1983;

2/ Nguyễn Thanh S (con bà P), sinh năm 1989;

- 3/ Nguyễn Thị T (con bà P), sinh năm 1992;
- 4/ Nguyễn Văn Đ (con bà P), sinh năm 1995;
- 5/ Nguyễn Văn T (con bà P), sinh năm 1997;
- 6/ Nguyễn Văn Tr (con bà P), sinh năm 2000.

Người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Tr: Nguyễn Thúy O, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã S, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thúy O, bà Nguyễn Thị P, chị Nguyễn Thị Thanh T, anh Nguyễn Thanh S, chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn Tr đồng ý có nghĩa vụ liên đới thực hiện việc chuyển quyền sử dụng đất cho ông Phạm Văn H và bà Trần Thị H đối với phần đất qua đo đạc thực tế có diện tích 56,4m², thuộc một phần thửa 30, tờ bản đồ chính quy số 31 (trước đây là thửa 6710, tờ bản đồ số 01), mục đích sử dụng là đất ở tại đô thị, tọa lạc tại ấp A, xã S, huyện K, tỉnh Đồng Tháp có vị trí như sau:

- Từ mốc 1 đến mốc 2: Giáp đường nhựa HV dài 03m.
- Từ mốc 2 đến mốc 3: Giáp ông Nguyễn Văn T (bà Nguyễn Thị P) dài 18,82m.
- Từ mốc 3 đến mốc 4: Giáp ông Nguyễn Thành Đ dài 03m.
- Từ mốc 4 đến mốc 1: Giáp bà Phạm Thị Huyền T dài 18,81m.

(Kèm theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 22-01-2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng và Sơ đồ đo đạc ngày 02-3-2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hồng).

Nghĩa vụ chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Ông Phạm Văn H và bà Trần Thị H đồng ý có nghĩa vụ liên đới chịu 2.432.000 đồng (Hai triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (đã thanh toán xong theo Hóa đơn bán hàng ngày 09-4-2021 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Tân Hồng và Phiếu chi tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 22-01-2021).

Chị Nguyễn Thúy O, bà Nguyễn Thị P, chị Nguyễn Thị Thanh T, anh Nguyễn Thanh S, chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn Tr không phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thúy O, bà Nguyễn Thị P, chị Nguyễn Thị Thanh T, anh Nguyễn Thanh S, chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn Tr đồng ý có nghĩa vụ liên đới chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí.

Ông Phạm Văn H và bà Trần Thị H không phải chịu án phí. Do ông Phạm Văn

H và bà Trần Thị H được miễn toàn bộ tiền tạm ứng án phí nên không xem xét xử lý tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Bé Hương